TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 29-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Trung Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Đức Bằng

Ông Đinh Ngọc Tân

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thi; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên toà: Ông Lê Hiệp Thương, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/HSST-QĐ ngày 05/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn L; Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 02/01/1990 tại xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Nơi cư trú: Xóm Hợp Thành, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam**;** Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do**;** Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị Th; Vợ, con: Chưa có**;** Tiền sự: Không**;** Tiền án: Không**;** Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 21/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. *(Có mặt tại phiên tòa)*

2. Bùi Văn C; Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 03/11/1991 tại xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc : Mường; Giới tính: Nam Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do**;** Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Bùi Văn L và bà Bùi Thị M có vợ là Bùi Thị Thanh X và 02 con; Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án. Năm 2014 Bùi Văn C bị Toà án nhân dân huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình tuyên phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích tại Bản án số 02/2014/HSST, ngày 16/01/2014, bị cáo chưa chấp hành phần trách nhiệm bồi thường dân sự mặc dù người bị hại đã có đơn yêu cầu thi hành án đến nay chưa được xoá án tích. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 22/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. *(Có mặt tại phiên tòa)*

3. Bùi Văn Đ; Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 17/10/2000 tại xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Nơi cư trú: xóm Hợp Thành, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do**;** Trình độ học vấn: 12/12 Con ông Bùi Văn Phượng và bà Bùi Thị Hà; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 23/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. *(Có mặt tại phiên tòa)*

4. Bùi Văn Th; Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 01/6/2000 tại xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Nơi cư trú: xóm Hồng, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: NamTôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do**;** Trình độ học vấn: 12/12**;** Con ông Bùi Văn Thoa; và bà Bùi Thị Hiển ; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không Tiền án: Không; Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 24/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. *(Có mặt tại phiên tòa)*

5. Bùi Văn T; Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 14/12/1990 tại xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Nơi cư trú: xóm Hợp Thành, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam**;** Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do**;** Trình độ học vấn: 08/12 con ông Bùi Văn Toàn (đã chết) và bà Bùi Thị Chiến có vợ là Bùi Thị Yên và 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 25/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. *(Có mặt tại phiên tòa)*

6. Bùi Văn T1; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 03/9/1992 tại xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Hợp Thành, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do**;** Trình độ học vấn: 0/12 Con ông Bùi Văn Hán (đã chết) và bà Bùi Thị Thẻ; Có vợ là Quách Thị Yến và 02 con; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Không; *Nhân thân: Năm 2019, Bùi Văn Thiêm có hành vi đánh bạc trái phép, bị Công an phường Trang Hạ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc*

Ninh xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 07/QĐ-XPVPHC, ngày 25/4/2019. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 26/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. *(Có mặt tại phiên tòa)*

7. Bùi Văn Ch; Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 06/9/1987 tại xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Hợp Thành, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc : Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do**;** Trình độ học vấn: 6/12

Con ông Bùi Văn Na (đã chết) và bà Bùi Thị Xiện có vợ là Bùi Thị Quyết và 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 27/2023/HSST-LCĐKNCT ngày 24/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. *(Có mặt tại phiên tòa)*

+ Người làm có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Văn T2; sinh năm 1983 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Anh Bùi Văn L, sinh năm 1978 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

+ Người làm chứng:

- Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1965 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Xóm Hợp Thành, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1982 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 12/10/2022, Bùi Văn L, Bùi Văn Ch, Bùi Văn Th, Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, trú tại xóm Hợp Thành, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình cùng với Bùi Văn C, Bùi Văn K, trú tại xóm Đầm xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Bùi Văn Th, trú tại xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình chơi Bi-a tại quán của anh T ở xóm Hợp Thành, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Trong quá trình chơi, Bùi Văn Lựa có nói với Bùi Văn Chinh, Bùi Văn Thiêm, Bùi Văn Đông, Bùi Văn Thức, Bùi Văn Công, Bùi Văn Kính và Bùi Văn Thích ở quán Bi a "Làm tý không", có nghĩa là rủ mọi người đánh bạc thì tất cả đều hiểu và đồng ý. L bảo mọi người vào một căn lều ở vườn rau thuộc địa phận khu vực xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để đánh bạc.

Sau đó, Bùi Văn L, Bùi Văn Đ và Bùi Văn T đi về nhà Lựa để Lựa thay quần áo, rồi cả ba cùng đi vào khu vực lều bỏ hoang thuộc địa phận xóm Hợp

Thành, xã Bảo Hiệu, Huyện Yên Thủy và Lmột mình đi vào trong lều lấy 04 quân vụ hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long cầm đi. Sau đó cả ba đi đến một chiếc lều khác ở vườn rau thuộc địa phận khu vực xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Khi tới lều, có sẵn điện sáng, một chiếc chiếu nhựa, một bộ bát đĩa sứ, cả ba ngồi trong lều và đợi những người còn lại tới. Sau đó, Bùi Văn C, Bùi Văn T, Bùi Văn Th, Bùi Văn C, Bùi Văn K đi tới lều.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Văn L, Bùi Văn Ch, Bùi Văn T, Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn C, Bùi Văn K và Bùi Văn Th ngồi lên chiếu nhựa màu xanh, trắng, vàng kích thước 1,8 m x 2m, cũ đã qua sử dụng và sử dụng bộ bát đĩa sứ, 04 quân vị và bắt đầu đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa sát phạt nhau được thua bằng tiền. Tất cả cùng thống nhất luật chơi như sau: Người xóc cái sẽ đặt 04 quân vị (mỗi quân vị sẽ có 02 mặt, một mặt màu trắng và một mặt màu vàng) vào đĩa sứ sau đó úp bát lên và xóc nhiều lần làm xáo trộn vị trí các mặt quân vị. Nếu tổng số mặt của quân vị màu trắng hoặc màu vàng của quân vị là số chẵn thì người đặt cược bên chẵn sẽ thắng, đặt cược bên lẻ sẽ thua. Nếu tổng số mặt màu trắng hoặc màu vàng của quân vị là số lẻ thì người đặt cược bên lẻ sẽ thắng và người cược bên chẵn sẽ thua cuộc. Tỉ lệ thắng thua là 1:1, người đặt cược sẽ thắng được số tiền bằng đúng số tiền đã đặt cược và ngược lại nếu thu sẽ mất số tiền đã đặt cược. Nếu trường hợp số tiền hai bên đặt cược không bằng nhau thi người xóc cái sẽ cân tiền cho hai bên bằng nhau hoặc người chơi sẽ bị trả tiền về hoặc tự cược với nhau. Số tiền cược tối thiểu của một ván là 50.000 đồng và không hạn chế số tiền cược tối đa. Lựa là người xóc cái để tất cả cùng chơi. Đến khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 13/10/2022, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thủy phối hợp với Công an xã Bảo Hiệu phát hiện và bắt quả tang.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ, biên bản niêm phong số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 10.830.000 đồng; 01 bát sứ màu trắng không có hoa văn; 01 đĩa sứ màu trắng không có hoa văn; 04 quân vị hình tròn một mặt màu trắng và một mặt màu vàng được cắt từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 chiếu nhựa màu xanh, trắng, vàng kích thước 1,8 m x 2 m, cũ đã qua sử dụng

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-YT ngày 22/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã·truy tố các bị cáo Bùi Văn L, Bùi Văn C, Bùi Văn Ch, Bùi Văn Th, Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn T1 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

+ Hình phạt chính: Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Bùi Văn Lựa, Bùi Văn Công, Bùi Văn C, Bùi Văn Th, Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn T1 phạm vào tội "Đánh bạc"

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51; điều 17, điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo Bùi Văn L từ 12 tháng đến 15 tháng tù, trừ thời gian tạm giữ là 06 ngày, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án , không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, Điều 51; Điểm h, khoản 1 điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo Bùi Văn C từ 10 tháng đến 12 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ là 8 ngày, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn Đ và Bùi Văn Th. Tuyên bị cáo Bùi Văn Đ từ 09 tháng đến 11 tháng tù cho hưởng án treo, bị cáo Bùi Văn Thích từ 09 tháng đến 11 tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án và ấn định thời gian thử thách không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn Thức, Bùi Văn Thiêm và Bùi Văn C. Tuyên bị cáo Bùi Văn T từ 07 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, Tuyên bị cáo Bùi Văn T từ 07 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, bị cáo Bùi Văn Chinh từ 06 đến 07 tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án. Ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

c) Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền 10.830.000 đồng là tiền do các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc bát sứ màu trắng và 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị một mặt màu trắng, một mặt màu vàng; 01 chiếu nhựa màu xanh-trắng-vàng kích thước 1,8 x 2 mét cũ đã qua sử dụng.

d) Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Các bị cáo không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên toà. Xét thấy người người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt và có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản người phạm tội ra đầu thú, biên bản thu giữ vật chứng trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 13/10/2022 ngày 13/10/2022, tại căn lều ở vườn rau của Bùi Văn L, sinh năm 1978 và ông Bùi Văn Thi sinh năm 1983 thuộc khu vực xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình, Tổ công tác Công an huyện Yên Thủy phối hợp với Công an xã Bảo Hiệu phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn L, Bùi Văn C, Bùi Văn Ch, Bùi Văn Th Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn T1 đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau được thua bằng tiền. Tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc các bị cáo sử dụng đánh bạc là 10.830.000 *đồng (Mười triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).*

Quá trình đánh bạc Bùi Văn L là người khởi xướng và xóc cái cho các người chơi khác tự đánh bạc sát phạt với nhau, sau khi cược xong thì một người chơi bất kỳ sẽ mở bát, việc đánh bạc không có người thu hồ hay cân cái, người chơi tự cược với nhau theo bên chẵn hoặc lẻ. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì muốn thu lời bất chính nên đã thực hiện việc đánh xóc đĩa được thua bằng tiền với tổng số tiền

sử dụng để đánh bạc là 10.830.000 *đồng (Mười triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).* Vì vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bùi Văn L, Bùi Văn C, Bùi Văn Ch, Bùi Văn Th, Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn T1 phạm tội "Đánh bạc" căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo mang tính chất nhất thời bộc phát, xuất phát từ việc các bị cáo nghĩ rằng có thể kiếm tiền mà không cần lao động và một phần do thói quen tại các dịp gặp gỡ, thường tổ chức đánh bài, xóc đĩa để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ gây thiệt hại về kinh tế của bản thân và gia đình của các bị cáo mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra truy tố và xét xử là cần thiết, có tác dụng răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, mang tính bột phát, khi thực hiện hành vi các bị cáo không có sự thống nhất từ trước, không có sự bàn bạc, chuẩn bị, câu kết chặt chẽ giữa những người thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự* : Tất cả các bị cáo sau khi phạm tội đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đều là dân tộc mường sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trừ bị cáo Công ra các bị cáo còn lại đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Bùi Văn Lựa, Bùi Văn Đông, Bùi Văn Thích đã ra đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo Bùi Văn L Bùi Văn C, Bùi Văn T, Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn T1 không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo Bùi Văn Công có 01 tiền án, tại bản án số 02/2014/HSST ngày 16/01/2014 bị cáo bị xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và phải bồi thường cho người bị hại là anh Bùi Văn Tưởng số tiền là 10.500.000đ, sau khi bản án có hiệu lựa anh Bùi Văn Tưởng có đơn yêu cầu thi hành án, tại quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 20/QĐ-CCTHADS ngày 02/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy buộc Bùi Văn Công phải thi hành phần bồi thường thiệt hại số tiền là 10.500.000đ đến nay bị cáo Bùi Văn Công chưa thi hành số tiền nói trên vì vậy xác định bị cáo chưa được xóa án tích và phải chịu tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự Tái phạm căn cứ điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về nhân thân của các bị cáo :* Các bị cáo Bùi Văn L, Bùi Văn Chinh, Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn T có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Bị cáo Bùi Văn T có nhân thân xấu tại Quyết định số 07/QĐ-XPVPHC, ngày 25/4/2019 của Công an phường Trang Hạ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo đã chấp hành xong ngày 19/5/2019, đến nay được coi như chưa bị xử lý hành chính.

[5] Về vai trò đồng phạm và hình phạt chính:

Trong vụ án này Bùi Văn L là người khởi xướng và xóc cái để những người khác đánh bạc là người đóng vai trò chính để những người chơi khác thực hiện hành vi đánh bạc vì vậy cần buộc bị cáo sống cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Bùi văn C bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm vì vậy cần thiết buộc bị cáo sống cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo khác là đồng phạm giản đơn trong vụ án, đóng vai trò là không đáng kể vì vậy cần phân hóa hành vi của các bị cáo dựa trên số tiền đánh bạc để có mức án phù hợp đồng thời thấy rằng các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, là người dân tộc sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì vậy cần áp dụng các điều 65 Bộ luật hình sự với các bị cáo Bùi Văn T, Bùi Văn T, Bùi Văn T1, Bùi Văn Đ Bùi Văn C.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 10.830.000 đồng là tiền do các bị cáo dùng để đánh bạc vì vậy cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

- 01 chiếc bát sứ màu trắng và 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị một mặt màu trắng, một mặt màu vàng là công cụ dùng để phạm tội vì vậy cần tịch thu xuất hủy. 01 chiếu nhựa màu xanh-trắng-vàng kích thước 1,8 x 2 mét cũ đã qua sử dụng của anh Bùi Văn Thiết, nay anh Thiết không yêu cầu nhận lại vì vậy tịch thu xuất hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại điều 331 và điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với Bùi Văn Kính cơ quan điều tra đã tiến hành truy nã khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với Bùi Văn Thiết là chủ căn chòi nơi các bị cáo đánh bạc, anh Thiết không biết việc các bị cáo đánh bạc, không có hành vi cho mượn bát, đĩa, chiếu làm công cụ cho việc đánh bạc. Do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Yên Thủy không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn L, Bùi Văn C, Bùi Văn T, Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn T1, Bùi Văn C, phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 12 (Mười hai) tháng tù được trừ 06 ngày tạm giữ còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 24 (hai bốn) ngày. Thời hạn tù được tính từ ngày đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điểm h, khoản 1, điều 52, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Công. Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 11 (mười một) tháng tù được trừ 08 ngày tạm giữ còn phải chấp hành 10 (mười) tháng 22 (hai hai) ngày. Thời hạn tù được tính từ ngày đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Đông và bị cáo Bùi Văn Thích.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 29/5/2023.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 29/5/2023.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn T1 và Bùi Văn C.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 8 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 29/5/2023.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T1 8 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 29/5/2023.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án, ngày 29/5/2023

Giao các bị cáo Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn T1, Bùi Văn T và Bùi Văn C. cho UBND xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp các bị cáo Bùi Văn Đ, Bùi Văn T, Bùi Văn T, Bùi Văn T và Bùi Văn C thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 10.830.000 đồng là tiền do các bị cáo dùng để đánh bạc.

- Tịch thu xuất hủy: 01 chiếc bát sứ màu trắng và 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, 01 chiếu nhựa màu xanh-trắng-vàng kích thước 1,8 x 2 mét cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng có đặc điểm mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2023 và Ủy nhiệm chi ngày 04/4/2023 giữa cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy và Chi cục Thi hành án huyện Yên Thủy.

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự**.**

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CQĐT Công an huyện Yên Thủy;
- CQTHAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- UBND xã Bảo Hiệu;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Trung Nghĩa